

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM  
**CHI NHÁNH TỈNH LẠNG SƠN**

Số: 985/LAS-TH,NS&KSNB

V/v phối hợp công khai, niêm yết thành phần hồ sơ cơ bản vay vốn tín dụng đối với các khoản vay theo Nghị quyết 08 và Nghị quyết 15 của HĐND tỉnh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tại Thông báo số 470/TB-UBND ngày 26/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn tại Hội nghị sơ kết thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2025 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 08,

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 1859/SKHĐT-STC-SXD-SNN&PTNT-SKHCCN-CNNHNN ngày 09/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Hướng dẫn liên ngành số 1678/HDLN-SKHĐT-STC-SXD-SNN&PTNT-SKHCCN-CNNHNN ngày 22/9/2021 hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho nhà đầu tư chuẩn bị một số hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc vay vốn tại ngân hàng để được hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Lạng Sơn kính đề nghị UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh phối hợp niêm yết công khai danh mục hồ sơ **cơ bản** vay vốn tín dụng ngân hàng đối với các khoản vay theo Nghị quyết số 08 và Nghị quyết số 15 của Hội đồng nhân dân tỉnh (danh mục hồ sơ cho vay đính kèm Công văn).

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn rất mong được sự phối hợp của các Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn././ *W*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- E.doc;
- Lưu: VT, TH.NTTâm. *W*

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vi Thị Hoa**



## DANH MỤC BỘ HỒ SƠ CƠ BẢN CHO VAY CÁ NHÂN

STT	TÊN HỒ SƠ TÀI LIỆU	Mẫu số	Loại hình văn bản
<b>I</b>	<b>HỒ SƠ PHÁP LÝ VỀ KHÁCH HÀNG VAY</b>		
1	Chứng minh nhân dân/CC công dân/Hộ chiếu		Bản sao y/photo
2	Sổ hộ khẩu/Sổ tạm trú/Tài liệu thông tin về cư trú của khách hàng		Bản sao y/photo
3	Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (nếu có)		Bản sao y/photo
4	Thẻ cư trú (thẻ tạm trú) cấp cho người nước ngoài cư trú tại Việt nam có thời hạn, miễn thị thực; Hợp đồng lao động/Giấy tờ cấp phép lao động đối với khách hàng là người nước ngoài (nếu có)		Bản sao y/photo
5	Giấy phép/chứng nhận/chứng chỉ hành nghề đối với mặt hàng/ngành nghề pháp luật yêu cầu phải có (nếu có)		Bản sao y/photo
6	Giấy ủy quyền (nếu có)		Bản gốc
<b>II</b>	<b>HỒ SƠ KINH TẾ</b>		
1	Tài liệu liên quan đến thực hiện Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Bản chính
2	Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn (hợp đồng Kinh tế, Hợp đồng mua bán, hóa đơn chứng từ...)		Bản sao y/photo có xác nhận
<b>III</b>	<b>HỒ SƠ TÀI SẢN BẢO ĐẢM TIỀN VAY</b> Hồ sơ tài sản bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định về bảo đảm trong hoạt động cấp tín dụng		Quyền sử dụng đất: Photo GCN QSDĐ
<b>IV</b>	<b>CÁC HỒ SƠ BỔ SUNG KHÁC (NẾU CÓ)</b>		

*\*Lưu ý: ngoài các tài liệu nêu trên, tùy thuộc từng ngân hàng sẽ có hướng dẫn bổ sung thêm các tài liệu khác.*

## DANH MỤC BỘ HỒ SƠ CƠ BẢN CHO VAY PHÁP NHÂN

STT	Hồ sơ	Loại hồ sơ	Các nội dung cần lưu ý
<b>A</b>	<b>Hồ sơ Pháp lý khách hàng</b>		
1	Quyết định thành lập của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).	Bản chứng thực	
2	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Bản chứng thực	
3	Điều lệ công ty	Bản sao y	
4	- Văn bản bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của điều lệ tổ chức hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) - Quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng	Bản sao y	
5	Văn bản ủy quyền của người đại diện theo pháp luật (nếu có).	Bản chứng thực	Trong đó phải có nội dung ủy quyền về số tiền vay, mục đích sử dụng vốn, thời hạn vay vốn, tài sản bảo đảm (trường hợp cho vay có tài sản bảo đảm).
6	Giấy phép/chứng chỉ hành nghề (ngành nghề theo quy định phải có)	Bản chứng thực	
7	Quyết định giao vốn/Biên bản góp vốn;	Bản sao y	
8	Danh sách thành viên quản lý (quản trị) điều hành pháp nhân;	Bản sao y	
9	Giấy chứng nhận đăng ký mã số thuế/mã số XNK (nếu có).	Bản chứng thực	
10	Chứng minh thư của Người đại diện theo pháp luật, hoặc người đại diện vay vốn (đại diện theo ủy quyền) và Kế toán trưởng.	Bản chứng thực	



11	Nghị quyết/Biên bản họp của cấp có thẩm quyền theo điều lệ v/v phê duyệt Phương án sử dụng vốn.	Bản chính /sao y	Biên bản họp phải phù hợp với mục đích cấp tín dụng và có đầy đủ chữ ký theo quy định của Luật doanh nghiệp. Biên bản họp phải nêu đúng nội dung đề nghị cấp tín dụng như: số tiền, thời hạn vay, người đại diện giao dịch/ký kết chứng từ
12	Giấy chứng nhận góp vốn/ Sổ cổ đông/ Sổ đăng ký thành viên	Bản saoy	
13	Các giấy tờ khác (nếu có).	Bản saoy	
<b>B</b>	<b>Hồ sơ kinh tế</b>		Các hồ sơ kinh tế phải có ngày tháng lập, dấu và chữ ký của người đại diện.
1	Báo cáo tài chính có xác nhận của cơ quan thuế hoặc BCTC đã được kiểm toán	Bản chính /sao y	
2	Báo cáo tài chính quý gần nhất (nếu có); báo cáo tình hình tài chính đến ngày xin vay.	Bản chính	
3	Các tài liệu khác về tình hình tài chính (nếu có).	Bản chính /sao y	
4	Các hợp đồng kinh tế đầu ra đầu vào	Bản saoy	
<b>C</b>	<b>Hồ sơ vay vốn</b>		
<b>I</b>	<b>Hồ sơ khách hàng cung cấp</b>		
1	<b>Hồ sơ khách hàng cung cấp khi vay vốn</b>		
1.1	Phương án, dự án sử dụng vốn của khách hàng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Bản chính	
1.3	Các tài liệu liên quan đến phương án sử dụng vốn của khách hàng: Kế hoạch kinh doanh của năm tài chính; Hợp đồng kinh tế đầu vào (nếu có);	Bản saoy	

	Hợp đồng kinh tế đầu ra (nếu có).		
1.5	Văn bản ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của khách hàng trong trường hợp người ký Hợp đồng tín dụng và các văn kiện tín dụng không phải là người đại diện theo pháp luật của khách hàng.	Bản gốc	
<b>2</b>	<b>Hồ sơ khách hàng cung cấp khi giải ngân</b>		
2.1	Các tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn	Bản chính /sao y	
2.2	Hợp đồng bảo hiểm cho tài sản trong trường hợp quy định của pháp luật và /hoặc yêu cầu của ngân hàng mà khách hàng phải mua và duy trì bảo hiểm	Bản chính /sao y	
2.3	Văn bản ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của khách hàng trong trường hợp người ký giấy nhận nợ và văn bản tín dụng không phải là người đại diện theo pháp luật của khách hàng.	Bản gốc	
2.4	Ủy nhiệm chi, giấy lĩnh tiền vay	Bản gốc	
2.5	Các giấy tờ khác (nếu có)	Bản chính /sao y	
<b>D</b>	<b>Hồ sơ về bảo đảm tiền vay</b> (theo quy định về giao dịch bảo đảm)		Quyền sử dụng đất: Photo GCN QSDĐ, sổ hộ khẩu, CMND của các thành viên trên sổ hộ khẩu sở hữu mảnh đất

*\*Lưu ý: ngoài các tài liệu nêu trên, tùy thuộc từng ngân hàng sẽ có hướng dẫn bổ sung thêm các tài liệu khác.*